

Số: 80/TB-BV

An Giang, ngày 28 tháng 8 năm 2025

THÔNG BÁO YÊU CẦU BÁO GIÁ

Dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn

Kính gửi các nhà cung cấp dịch vụ tại Việt Nam

Bệnh viện Mắt – Tai mũi họng – Răng hàm mặt An Giang đang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, lên kế hoạch xây dựng giá kiểm định, hiệu chuẩn với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin đơn vị yêu cầu báo giá:

- Đơn vị yêu cầu chào giá: Bệnh viện Mắt – Tai mũi họng – Răng hàm mặt An Giang
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
 - Nguyễn Thị Phương Dung (nhân viên phòng Vật tư thiết bị y tế) – 0988.487.476;
 - Email: phuongdungag88@gmail.com;
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
 - Nhận tại địa chỉ: Bệnh viện Mắt – Tai mũi họng – Răng hàm mặt An Giang, số 12B Lê Lợi, phường Long Xuyên, tỉnh An Giang, **đồng thời gửi file scan bản báo giá và file excel** qua email: todauthau.bv3ckag@gmail.com
- Thời gian tham gia chào giá: Từ ngày 28 tháng 8 năm 2025 đến trước 17 giờ ngày 8 tháng 9 năm 2025. Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày, kể từ ngày báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục dịch vụ:
 - Chi tiết theo các **phụ lục 1,2,3,4** đính kèm.
 - Công ty có thể chào 1 thiết bị ở phụ lục bất kỳ hoặc toàn bộ danh mục thiết bị theo khả năng cung cấp của đơn vị.
- Địa điểm thực hiện: Bệnh viện Mắt – Tai mũi họng – Răng hàm mặt An Giang, số 12B Lê Lợi, phường Long Xuyên, tỉnh An Giang.
- Báo giá và quy cách:

- Mẫu báo giá: Theo phụ lục 5 đính kèm.
- Hồ sơ năng lực của công ty

Nơi nhận :

- Như trên;
- Phòng KHTH (để đăng website);
- Lưu: VT, Tổ đấu thầu.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Trần Tuấn Huy



PHỤ LỤC 1

Danh mục các loại máy, thiết bị, vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động

ST T	Tên thiết bị/dụng cụ	Số seri	ĐVT	Số lượng
1	Máy nén khí (Đi kèm ghế máy nha khoa (V-STAR)	MC2019110 1-02	Bộ	1
2	Máy nén hai đầu bơm (AT20/60)	134510	Cái	1
3	Máy nén khí đôi dùng trong nha khoa (YH-IIB/3)	không số	Cái	1
4	Máy nén khí đôi dùng trong nha khoa (YH-IIB/3)	không số	Cái	1
5	Máy nén khí không dầu (YH-IIB)	Không số	Cái	1
6	Máy nén khí không dầu chuyên dùng trong nha khoa (YH-04)	/20404	Bộ	1
7	Máy nén khí (Đi kèm Hệ thống phẫu thuật Phaco QUBE)	không số	Bộ	1
8	Nồi hấp tuyệt trùng tự động loại nằm ngang (SA-600A)	180419015- 001	Máy	1
9	Máy hấp tiệt trùng 24 lít (SA-252F)	150511010- 059	Máy	1
Tổng cộng: 9 khoản				



PHỤ LỤC 2

Danh mục thiết bị y tế thuộc phương tiện đo lường nhóm 2

STT	Tên thiết bị/dụng cụ	Số seri	ĐVT	Số lượng
1	Máy đo điện tim 3 cần có phân tích kết quả đo	0712120854	Máy	1
2	Ấm kế - Nhiệt độ		Cái	2
3	Ấp kế (của nồi hấp)		Cái	2
4	Bộ thử kính, kèm gọng kính		Bộ	1
5	Đồng hồ nhiệt kế (trong tủ lạnh)		cái	1
6	Máy đo huyết áp	988314 983871 997770 988318	bộ	8
7	Máy đo huyết áp kế người lớn (có kiểm định) 05/2023	986821 986361 986352 025458	Bộ	4
8	Máy đo huyết áp kế người lớn (có kiểm định) 07/2023		Bộ	5
9	Máy đo huyết áp kế người lớn (có kiểm định) 5,6,7/2023		Bộ	5
10	Máy đo huyết áp kế người lớn (không kiểm định)	986846 025459 988312 988817	Bộ	4
11	Máy đo huyết áp kế trẻ em (có kiểm định) 05/2023	007921	Bộ	1
12	Máy đo huyết áp kế trẻ em (có kiểm định) 06/2023	920915	Bộ	1
13	Máy đo huyết áp người lớn	008070 002247 017789	Bộ	3
14	Máy đo huyết áp người lớn (chưa kiểm định)	014485 014469 017795 853404 387481 004494 999197	bộ	7
15	Máy đo huyết áp người lớn (chưa kiểm định)	002258 017799 007920 498326 014506 017804	Bộ	6

STT	Tên thiết bị/dụng cụ	Số seri	ĐVT	Số lượng
16	Máy đo khúc xạ hoàn toàn tự động RF10m	302013	Cái	1
17	Ấm kế - nhiệt kế		cái	1
18	Ấm kế - nhiệt kế		cái	1
19	Nhiệt kế hồng ngoại Microlife		Cái	3
20	Nhiệt kế ẩm kế		Cây	2
21	Nhiệt kế hồng ngoại		Cái	4
22	Nhiệt kế hồng ngoại (điện tử)	2206672 143175	Cái	2
23	Dụng cụ hút chất lỏng pipette đơn kênh, dung tích 100-1000 μ l		cái	2
24	Dụng cụ hút chất lỏng pipette đơn kênh, dung tích 20-200 μ l		cái	2
25	Nhiệt kế điện tử tự ghi		Cái	2
Tổng cộng: 25 khoản				



PHỤ LỤC 3

Danh mục thiết bị bức xạ, thiết bị đo bức xạ quy định kiểm định và hiệu chuẩn

STT	Tên thiết bị/dụng cụ	Số seri	ĐVT	Số lượng
1	Hệ thống chụp cắt lớp điện toán 8 lát cắt (ECLOS)	E2290	cái	1
2	Hệ thống X-quang Panoramic và Cephalo (DELTIO 3)	DT03E15I006	Bộ	1
3	X quang quanh chóp satelec (X-Mind-DC)	D23767	Bộ	1
Tổng cộng: 3 khoản				



PHỤ LỤC 4

Danh mục trang thiết bị y tế phải được kiểm định về an toàn và tính năng kỹ thuật

STT	Tên thiết bị/dụng cụ	Số seri	ĐVT	Số lượng
1	Máy cắt đốt cao tần (200 Basic)	BA2AOF009	Cái	1
2	Máy phá rung tim có tạo nhịp	RL-21095063	Cái	1
3	Máy gây mê (SL-210)	0609013U	Bộ	1
4	Máy gây mê (SL-210)	1305001U	Máy	1
5	Máy gây mê (SL 210)	1609001U	Máy	1
Tổng cộng: 05 khoản				



PHỤ LỤC 5 - MẪU BÁO GIÁ

(Đính kèm yêu cầu báo giá số 80/TB-BV ngày 28/8/2025 của bệnh viện Mắt – Tai mũi họng – Răng hàm mặt An Giang)

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Mắt – Tai mũi họng – Răng hàm mặt An Giang

Trên cơ sở yêu cầu báo giá số 80/TB-BV ngày 28/8/2025 của Bệnh viện Mắt – Tai mũi họng – Răng hàm mặt An Giang, chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các dịch vụ như sau:

1. Báo giá cho các dịch vụ:

ST T	STT trong thông báo yêu cầu	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VAT)	Thành tiền (VND)	Dịch vụ	Văn bản pháp luật quy định
I.	PHỤ LỤC							
1							Ví dụ: Kiểm định an toàn hoặc hiệu chuẩn	Ví dụ: Thông tư 36/2019/TT- BLĐTBXH ngày 30/12/2019 của Bộ Lao động thương binh xã hội
II.	PHỤ LỤC							
1								

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ...ngày kể từ ngàytháng ...năm 2025 [ghi ngày cụ thể nhưng không nhỏ hơn 120 ngày]

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các loại hàng hóa, dịch vụ nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

4. Thông tin liên hệ của người phụ trách báo giá: *(Tên + số điện thoại)*

....., ngày..... tháng.....năm.....

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))